TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI S** **TỈNH S LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 55/2020/QĐST-HNGĐ	*Mai S, ngày 31 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 133/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Ông Chu Trường S, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn T, P xã H, L, huyện Mai S, tỉnh S La.

Bị đơn: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Tiểu khu 16, thị trấn H, L, huyện Mai S, tỉnh S La.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Chu Trường S và bà Vũ Thị H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Ông Chu Trường S và bà Vũ Thị H nhất trí thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Ông S, bà H có 01 con chung là Chu Vũ Minh H, sinh ngày 12/04/2002. Hiện nay cháu đã đủ tuổi trưởng thành và đã tự chăm lo cho bản thân nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

c. Về tài sản chung, nợ chung vợ cH: Ông bà tự nguyện thỏa thuận không đề nghị tòa án xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp hoặc có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

d. Về án phí: Ông S nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0002225 ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mai S, tỉnh S La. Ông S được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) chẵn tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai S, tỉnh S La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mai S;
- TAND tỉnh S La;
- Chi cục THADS huyện Mai S;
- UBND thị trấn H, L;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Nga